

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Gói thầu: Cung cấp đồ vải bệnh nhân năm 2025

Kính gửi: Các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Thống Nhất có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp đồ vải bệnh nhân năm 2025 chi tiết như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Thống Nhất.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Tổ Mua sắm, Đấu thầu và Quản lý Dự án.

- Email: tms@bvtvn.org.vn

- Số điện thoại: 028 3869 0277 - 214, 771

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Gửi bản scan báo giá có chữ ký của người đại diện pháp luật và con dấu (nếu có) của đơn vị cung cấp báo giá; hoặc

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Văn phòng Tổ Mua sắm, Đấu thầu và Quản lý Dự án, Bệnh viện Thống Nhất, số 01 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.

Thời gian tiếp nhận: Từ 08h00 ngày 10/2/2025 đến trước 16h00 ngày 14/2/2025. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 180 ngày kể từ ngày 14/2/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa/dịch vụ: Chi tiết trong bảng mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật tại Phụ lục kèm theo.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hàng hóa:

- Giao hàng, lắp đặt đưa hàng hóa vào sử dụng tại Bệnh viện Thống Nhất, mọi chi phí vận chuyển, lắp đặt do nhà cung cấp chịu.

- Hàng hóa trong quá trình vận chuyển phải thực hiện theo quy định của nhà sản xuất.

- Địa điểm nhận hàng hóa/dịch vụ: Tại nơi sử dụng, Bệnh viện Thống Nhất, số 01 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.

3. Thời gian giao hàng, hoàn thành hợp đồng: trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo đặt hàng của Bệnh viện.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng, thanh toán 100% giá trị nghiệm thu sau khi đủ điều kiện thanh toán theo hợp đồng. Thời gian thanh toán: trong vòng 60 ngày kể từ ngày nhà thầu cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán quy định theo hợp đồng.

5. Các thông tin khác:

- Các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp có thể liên hệ kiểm tra trực tiếp vị trí lắp đặt và làm rõ những nội dung về kỹ thuật trước khi chào giá.

- Đề nghị các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp nghiên cứu kỹ các yêu cầu và làm Bảng báo giá theo hướng dẫn đã nêu tại Thông báo này.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TMS.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quang Vinh

PHỤ LỤC

Danh mục, số lượng và yêu cầu kỹ thuật gói thầu: Cung cấp đồ vải bệnh nhân năm 2025

1. Danh mục, số lượng và yêu cầu kỹ thuật:

STT	Tên danh mục hàng hóa	SL	Chất liệu	Màu sắc	Yêu cầu kỹ thuật
01	Áo choàng lạnh	50	Kaki	Cà phê sữa	- Áo choàng mở cổ cao, dài tay có bo thun, dây buộc ngược phía sau ngang eo. - Theo mẫu, các cỡ/các loại - In logo trước ngực trái - In mộc bệnh viện (ngày tháng)
02	Áo gối	5.500	Kaki	Màu trắng	- Áo gối miệng bao bọc đầu. - KT: 0,7m x 0,45m - In mộc bệnh viện (tháng năm) - Áo dạng túi.
03	Áo mũm	320	Kaki	Màu trắng	- KT: 1,4m x 0,6m/2 lớp - In mộc bệnh viện (ngày tháng)
04	Áo mổ	765	Kaki	Xanh lục	- Áo choàng mở cổ cao, dài tay có bo thun, dây buộc ngược phía sau ngang eo. - Theo mẫu, các cỡ/các loại - In logo trước ngực trái - In mộc bệnh viện (ngày tháng)
05	Áo mổ sản phụ	10	Kaki	Xanh lục	- Áo khoét lỗ tròn, 2 ống Chân hình túi bít đáy, mỗi thân áo 2 lớp. (Theo mẫu) KT: Dài 2,9m x ngang 2,7m + hai ống chân dài 1,2m + lỗ đường kính 25cm may hai lớp

					-In logo trước ngực trái -In mộc bệnh viện (ngày tháng) - Áo dài qua gối, dài tay, cổ tròn, cài giữa, phía trước có 3 túi, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. -Đồng cỡ theo mẫu thực tế -In mộc bệnh viện (ngày tháng)
06	Áo người thăm nuôi bệnh	500	Kate	Vàng nhạt	- Chất liệu: kate ford mật độ cao - Màu sắc: Hồng ruốc, viền vải nâu - Kích thước: ngang 100 dài 80, áo dạng ống dây rút ở ngực
07	Áo siêu âm vú	300	Kate ford mật độ ao	Hồng cánh sen	- Dạng túi có dây, miệng có dây buộc - KT: 90 x 120 x 120 cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)
08	Bao thun nhỏ	330	Vải thun	Xanh than	- Dạng túi có dây, miệng có dây buộc, có nắp dây, có móc khóa cố định hoặc tháo rời theo xe - KT: 90x 130 x130 cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)
09	Bao thun lớn	170	Vải thun	Xanh than	- Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ chữ nhật. - KT: 152 x 10 cm
10	Dây cố định bệnh nhân	500	Kaki	Xanh lục	- Drap 2 lớp, may chân dọc 3 đường, ngang 2 đường, chia đều khoảng cách, chân 4 cạnh. -KT: 2m x 1,4m/ may chân/2 lớp. -In mộc bệnh viện (ngày tháng)
11	Drap mổ	640	Kaki	Xanh lục	- Drap giường 1 lớp, may cuộn 4 cạnh -KT: 2,7m x 1.4m / 1 lớp -In mộc bệnh viện (ngày tháng)
12	Drap trắng	8.000	Vải Si	Màu trắng	- Thảm nước tốt -KT: 25cm x 25cm - Thảm nước tốt -KT: 35cm x 40cm
13	Khăn lau tay	300	Cotton	Màu trắng	
14	Khăn lau tay phẫu thuật	3.000	Cotton	Màu trắng	

15	Quần áo Bệnh nhân	7.100	Kate	Xanh biển	1. Bộ quần áo bệnh nhân nam: - Áo kiểu pyjama, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi. - Quần dài, lưng rút, có túi sau. 2. Bộ quần áo bệnh nhân nữ: - Áo cổ chữ B, dài tay, 2 túi, dài áo qua hông. - Quần dài, lưng rút. 3. Chất lượng: thoát nhiệt tốt, tránh nóng. 4. Số 0,1,2,3, NC 5. In logo, size. 6. In mộc bệnh viện (ngày tháng)
16	Quần áo nhân viên thanh trừng	60	Kate	Xanh cổ vịt	- Áo cổ tim đắp, ngắn tay, dài quá qua hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên ở ngực trái. - Quần âu 2 ly, túi chéo, nam có túi sau - Thao mẫu (4 size)
17	Quần áo phẫu thuật viên	250	Kaki thun	Xanh dương	- Áo cổ tim đắp, ngắn tay, dài quá qua hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên ở ngực trái. - Quần dài, lưng rút dây - Theo mẫu, cỡ lớn theo thực tế/có logo
18	Quần siêu âm mạch máu	200	Kate ford	Xanh cổ vịt	- Chất liệu: kate ford - Màu sắc: Xanh lá, viền vải trắng - Kích thước: dài 60 hông 32, dài ống 40, lưng dây rút, viền lai quần màu trắng.
19	Ruột gối	2.000	-Vỏ: kate -Ruột: sợi poly	Màu trắng	- Ruột gòn công nghiệp KT: 0,4m x 0,6m/600g
20	Săng 36	785	Kaki	Xanh lục	-Sant 2 lớp, may chân, chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 1m x 1m/2 lớp -In mộc bệnh viện (ngày tháng)

21	Săng 54	1.090	Kaki	Xanh lục	- Sant 2 lớp, may chân, chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 1,4m x 1,4m/2 lớp -In mộc bệnh viện (ngày tháng)
22	Săng amydal	30	Kaki	Xanh lục	-Drap 2 lớp, chằng dọc 3 đường, ngang 2 đường, chia điều khoảng cách, chân 4 cạnh. Khoét lỗ theo mẫu -KT: 1,6 x 0,9 m / 2 lớp -In mộc bệnh viện (ngày tháng)
23	Săng có lỗ 40*40	50	Kaki	Xanh lục	- Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ tròn, chân quanh miệng lỗ. Sant chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 0,4m x 0,4m/ 2 lớp, đường kính 10cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)
24	Săng có lỗ 60*60 (D=10cm)	100	Kaki	Xanh lục	- Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ tròn, chân quanh miệng lỗ. Sant chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 0,6m x 0,6m/ 2 lớp, đường kính lỗ 10cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)
25	Săng gói dụng cụ 50*50	150	Kaki	Xanh lục	- Sant 2 lớp, may chân, chằng chéo, chân 4 cạnh -KT: 50cm x 50cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)
26	Săng lỗ đặt sonde tiểu 90*90 (D=10cm)	50	Kaki	Xanh lục	- Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ tròn, chân quanh miệng lỗ. Sant chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 0,9m x 0,9m/ 2 lớp, đường kính lỗ 10cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)
27	Săng mổ mắt có lỗ 60*60 (D=06cm)	110	Kaki	Xanh lục	- Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ tròn, chân quanh miệng lỗ. Sant chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 0,6m x 0,6m/ 2 lớp, đường kính lỗ 06cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)
28	Váy bệnh nhân	150	Kate	Xanh biển	-Váy cạp dây rút -In mộc bệnh viện (ngày tháng)

* Chất liệu vải: độ dày mỏng sẽ tham khảo mẫu, chất lượng không đồ lông, không phai màu khi giặt ủi.

2. Yêu cầu về quy cách và số đo:

Yêu cầu về qui cách và số đo chi tiết quần áo bệnh nhân cụ thể như sau:

2.1. Qui cách:

- Vải: Kate;
- Màu: Xanh biển
- Thân trái áo: in logo BVTN nằm phía trên miệng túi áo;
- Lá cổ sau: In chữ BVTN kèm size áo;
- Phần lưng quần có in chữ BVTN và size quần. Dây rút lưng quần để thừa 30 cm mỗi bên (60 cm tròn), đầu dây có nút tránh tuột dây khi giặt.
- Mặt trái quần áo nhập ngày, tháng, năm giao hàng.

2.2. Số đo:

Kích thước	Quần áo nam				Quần áo nữ		
	Số 1	Số 2	Số 3	Ngoại cỡ	Số 0	Số 1	Số 2
Quần: Dài	95	98	104	112	92	96	100
Lưng	28	29	31	32	26	27	28
Mông	36	38	40	41	33	34	35
Ổng	26	27	28	29	21	23	25
Vòng dây	36	38	40	41	34	36	38
Áo: Dài	75	78	82	86	68	70	72
Vai	50	50	52	56	36	38	40

Ngực (thân trước)	36	40	41	42	29	30	31
Ngực (thân sau)	28	28	30	34	23	24	25
Eo (thân trước)	34	38	39	41	28	29	30
Eo (thân sau)	26	26	29	34	22	23	24
Dài tay	53	55	55	58	52	53	54
Cửa tay	16	16	17	18	14	15	16
Cổ	38	38	38	40	32	34	36
Đáy áo trước	38	40	44	46	33	35	37
Đáy áo sau	26	28	29	34	23	25	27

mm

MẪU BẢNG BÁO GIÁ

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Thống Nhất

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Thống Nhất, chúng tôi (ghi tên, địa chỉ của Hãng sản xuất, Nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của từng thành viên liên danh) báo giá cho các hàng hóa/dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan (đối với gói thầu hàng hóa, nếu là gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn thì bỏ mục này):

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Mô tả hàng hóa	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Địa điểm dự án	Ngày giao hàng	
							Ngày giao hàng sớm nhất [ghi số ngày: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng đối với trường hợp giao hàng nhiều lần]	Ngày giao hàng muộn nhất [ghi số ngày: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng đối với trường hợp giao hàng nhiều lần]
1								
2								
...								

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật, thời gian bảo hành và các tài liệu liên quan của hàng hóa)

2. Báo giá cho các dịch vụ phi tư vấn và dịch vụ liên quan (đối với gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn, nếu là gói thầu cung cấp hàng hóa thì bỏ mục này):

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ ^(*)	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ
1						
2						
...						

Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày tháng năm
[ghi cụ thể số ngày nhưng không được nhỏ hơn số ngày quy định tại mục I.4 của Yêu cầu chào giá].

Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa/dịch vụ nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

BỆNH VIỆN THÔNG NHẤT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG QUẢN TRỊ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 521/TTr-QT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc xin chủ trương đấu thầu cung cấp đồ vải bệnh nhân năm 2025

Kính gửi: Lãnh đạo Bệnh viện

Căn cứ Hợp đồng số 748/HĐ-BVTN ngày 30 tháng 8 năm 2024 về việc cung cấp đồ vải năm 2024 giữa Bệnh viện Thông Nhất với Công ty TNHH Thời trang và Thiết bị Trúc Linh, đang trong giai đoạn hoàn thành.

Để đáp ứng nhu cầu hoạt động thường xuyên của bệnh viện và chuẩn bị thực hiện công tác đấu thầu theo quy định. Nay Phòng Quản trị kính trình lãnh đạo Bệnh viện phê duyệt chủ trương đấu thầu cung cấp đồ vải bệnh nhân năm 2025, để các phòng chức năng thực hiện các thủ tục đấu thầu theo quy định.

Kính trình./✓

Nơi nhận:

- LĐBV;
- Lưu: VPQT (T.1b)

TRƯỞNG PHÒNG



Võ Văn Ty

- Tiền lấy báo giá



BỆNH VIỆN THÔNG NHẤT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG QUẢN TRỊ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13A /TTr-QT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 01 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc xin phê duyệt danh mục và yêu cầu kỹ thuật
gói thầu đồ vải bệnh nhân năm 2025**

Kính gửi: Lãnh đạo Bệnh viện

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Bệnh viện về việc chuẩn bị công tác đầu thầu đồ vải bệnh nhân năm 2025, phòng Quản trị phối hợp cùng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và phòng Điều Dưỡng xây dựng danh mục và yêu cầu kỹ thuật gói thầu đồ vải bệnh nhân năm 2025, như sau:

Tên danh mục và yêu cầu kỹ thuật gói thầu: Đồ vải bệnh nhân năm 2025

Stt	Danh mục	Quy cách	Chất liệu vải	Màu sắc	Số lượng
01	Áo choàng lạnh	- Áo choàng mở cổ cao, dài tay có bo thun, dây buộc ngược phía sau ngang eo. - Theo mẫu, các cỡ/các loại - In logo trước ngực trái - In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Cà phê sữa	50
02	Áo gối	- Áo gối miệng bao bọc đầu. - KT: 0,7m x 0,45m - In mộc bệnh viện (tháng năm)	Kaki	Màu trắng	5.500
03	Áo mũm	- Áo dạng túi. - KT: 1,4m x 0,6m/2 lớp - In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki,	Màu trắng	320
04	Áo mổ	- Áo choàng mở cổ cao, dài tay có bo thun, dây buộc ngược phía sau ngang eo. - Theo mẫu, các cỡ/các loại - In logo trước ngực trái - In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	765
05	Áo mổ sản phụ	- Áo khoét lỗ tròn, 2 ống Chân hình túi bít đáy, mỗi thân áo 2 lớp. (Theo mẫu) KT: Dài 2,9m x ngang 2,7m + hai ống chân dài 1,2m + lỗ đường kính 25cm may hai lớp - In logo trước ngực trái - In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	10
06	Áo người thăm nuôi bệnh	- Áo dài qua gối, dài tay, cổ tròn, cài giữa, phía trước có 3 túi, phía sau xẻ giữa tới ngang	Kate	Vàng nhạt	500

Stt	Danh mục	Quy cách	Chất liệu vải	Màu sắc	Số lượng
		mông. -Đồng cỡ theo mẫu thực tế -In mộc bệnh viện (ngày tháng)			
07	Áo siêu âm vú	- Chất liệu: kate ford mật độ cao - Màu sắc: Hồng ruốc, viền vải nâu - Kích thước: ngang 100 dài 80, áo dạng ống dây rút ở ngực	Kate ford mật độ ao	Hồng cánh sen	300
08	Bao thun nhỏ	Dạng túi có đáy, miệng có dây buộc - KT: 90 x 120 x 120 cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Vải thun	Xanh than	330
09	Bao thun lớn	Dạng túi có đáy, miệng có dây buộc, có nắp đáy, có móc khóa cố định hoặc tháo rời theo xe - KT: 90x 130 x130 cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Vải thun	Xanh than	170
10	Dây cố định bệnh nhân	Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ chữ nhật. KT: 152 x 10 cm	Kaki	Xanh lục	500
11	Drap mổ	- Drap 2 lớp, may chân dọc 3 đường, ngang 2 đường, chia đều khoảng cách, chân 4 cạnh. -KT: 2m x 1,4m/ may chân/2 lớp. -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	640
12	Drap trắng	- Drap giường 1 lớp, may cuốn 4 cạnh -KT: 2,7m x 1.4m / 1 lớp -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Vải Si	Màu trắng	8.000
13	Khăn lau tay	- Thấm nước tốt -KT: 25cm x 25cm	Cotton	Màu trắng	300
14	Khăn lau tay phẫu thuật	- Thấm nước tốt -KT: 35cm x 40cm	Cotton	Màu trắng	3.000
15	Quần áo Bệnh nhân	1. Bộ quần áo bệnh nhân nam: - Áo kiểu pyjama, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang mông, phía trước có 3 túi. - Quần dài, lưng rút, có túi sau. 2. Bộ quần áo bệnh nhân nữ: - Áo cổ chữ B, dài tay, 2 túi, dài áo qua mông.	Kate	Xanh biển	7.100

Stt	Danh mục	Quy cách	Chất liệu vải	Màu sắc	Số lượng
		- Quần dài, lưng rút. 3. Chất lượng: thoát nhiệt tốt, tránh nóng. 4. Số 0,1,2,3, NC 5. In logo, size. 6. In mộc bệnh viện (ngày tháng)			
16	Quần áo nhân viên thanh trùng	- Áo cổ tim đắp, ngắn tay, dài quá qua hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên ở ngực trái. - Quần âu 2 ly, túi chéo, nam có túi sau - Theo mẫu (4 size)	Kate	Xanh cổ vịt	60
17	Quần áo phẫu thuật viên	- Áo cổ tim đắp, ngắn tay, dài quá qua hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên ở ngực trái. - Quần dài, lưng rút dây - Theo mẫu, cỡ lớn theo thực tế/có logo	Kaki thun	Xanh dương	250
18	Quần siêu âm mạch máu	- Chất liệu: kate ford - Màu sắc: Xanh lá, viền vải trắng - Kích thước: dài 60 hông 32, đùi ống 40, lưng dây rút, viền lai quần màu trắng.	Kate ford	Xanh cổ vịt	200
19	Ruột gói	- Ruột gòn công nghiệp KT: 0,4m x 0,6m/600g	- Vò: kate - Ruột: sợi poly	Màu trắng	2.000
20	Săng 36	- Sant 2 lớp, may chần, chằng chéo, chần 4 cạnh. - KT: 1m x 1m/2 lớp - In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	785
21	Săng 54	- Sant 2 lớp, may chần, chằng chéo, chần 4 cạnh. - KT: 1,4m x 1,4m/2 lớp - In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	1.090
22	Săng amydal	- Drap 2 lớp, chằng dọc 3 đường, ngang 2 đường, chia đều khoảng cách, chần 4 cạnh. Khoét lỗ theo mẫu - KT: 1,6 x 0,9 m / 2 lớp - In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	30
23	Săng có lỗ 40*40	- Sant 2 lớp, may chần, khoét lỗ tròn, chần quanh miệng lỗ. Sant chằng chéo, chần 4 cạnh. - KT: 0,4m x 0,4m/ 2 lớp,	Kaki	Xanh lục	50

Stt	Danh mục	Quy cách	Chất liệu vải	Màu sắc	Số lượng
		đường kính 10cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)			
24	Săng có lỗ 60*60 (D=10cm)	- Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ tròn, chần quanh miệng lỗ. Sant chằng chéo, chần 4 cạnh. -KT: 0,6m x 0,6m/ 2 lớp, đường kính lỗ 10cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	100
25	Săng gói dụng cụ 50*50	- Sant 2 lớp, may chân, chằng chéo, chần 4 cạnh -KT: 50cm x 50cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	150
26	Săng lỗ đặt sonde tiểu 90*90 (D=10cm)	- Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ tròn, chần quanh miệng lỗ. Sant chằng chéo, chần 4 cạnh. -KT: 0,9m x 0,9m/ 2 lớp, đường kính lỗ 10cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	50
27	Săng mổ mắt có lỗ 60*60 (D=06cm)	- Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ tròn, chần quanh miệng lỗ. Sant chằng chéo, chần 4 cạnh. -KT: 0,6m x 0,6m/ 2 lớp, đường kính lỗ 06cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	110
28	Váy bệnh nhân	-Váy cạp dây rút -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kate	Xanh biển	150

Chất liệu vải: độ dày mỏng sẽ tham khảo mẫu, chất lượng không đồ lông, không phai màu khi giặt ủi.

Yêu cầu về qui cách và số đo chi tiết quần áo bệnh nhân cụ thể như sau:

1. Qui cách:

- Vải: Kate;
- Màu: Xanh biển
- Thân trái áo: in logo BVTN nằm phía trên miệng túi áo;
- Lá cổ sau: In chữ BVTN kèm size áo;
- Phần lưng quần có in chữ BVTN và size quần. Dây rút lưng quần để thừa 30 cm mỗi bên (60 cm tròn), đầu dây có nút tránh tuột dây khi giặt.
- Mặt trái quần áo nhập ngày, tháng, năm giao hàng.

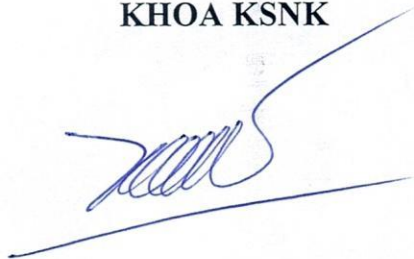
2. Số đo:

Kích thước	Quần áo nam				Quần áo nữ		
	Số 1	Số 2	Số 3	Ngoại cỡ	Số 0	Số 1	Số 2
Quần: Dài	95	98	104	112	92	96	100
Lưng	28	29	31	32	26	27	28
Mông	36	38	40	41	33	34	35
Ông	26	27	28	29	21	23	25

Vòng đáy	36	38	40	41	34	36	38
Áo: Dài	75	78	82	86	68	70	72
Vai	50	50	52	56	36	38	40
Ngực (thân trước)	36	40	41	42	29	30	31
Ngực (thân sau)	28	28	30	34	23	24	25
Eo (thân trước)	34	38	39	41	28	29	30
Eo (thân sau)	26	26	29	34	22	23	24
Dài tay	53	55	55	58	52	53	54
Cửa tay	16	16	17	18	14	15	16
Cổ	38	38	38	40	32	34	36
Đáy áo trước	38	40	44	46	33	35	37
Đáy áo sau	26	28	29	34	23	25	27

Kính trình lãnh đạo Bệnh viện xem xét phê duyệt để các phòng chức năng thực hiện công tác đấu thầu theo đúng quy định.

KHOA KSNK



PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG


 ThS. Nguyễn Thị Liên

PHÒNG QUẢN TRỊ


 Võ Văn Ty

114

2-15-71

1000000

1000000

BỆNH VIỆN THỐNG NHẤT
PHÒNG QUẢN TRỊ

GIẢI TRÌNH SỐ LƯỢNG THẦU ĐỒ VẢI BỆNH NHÂN 2025

STT	Tên hàng hóa	Đvt	Thầu 2024	Xuất khoa năm 2024			Tồn kho	Dự kiến Kho QT cần năm 2025	Số lượng KSNK năm 2025	SL KH 2024
				Tổng xuất	Xuất KSNK	Xuất cho các khoa (kho lưu)				
A	B	Cái	D	E	F	G	H	I	K	L=I+K
1	Áo choàng lạnh	Cái	0	0	0	0	0	0	50	50
2	Áo gối	Cái	4.500	4.500	3.500	1.000	1.092	610	4.890	5.500
3	Áo mâm	Cái	200	200	200	0	0	0	320	320
4	Áo mỡ	Cái	900	900	900	0	0	0	765	765
5	Áo mỡ sản phụ	Cái	40	40	40	0	0	0	10	10
6	Áo người thăm nuôi bệnh	Cái	200	200	0	200	200	500		500
7	Áo siêu âm vú	Cái	0	0	0	0	0	300		300
8	Bao thun nhỏ	Cái	100	100	100	0	100	0	330	330
9	Bao thun lớn	Cái	200	100	100	0	195	0	170	170
10	Dây cố định bệnh nhân	Cái	300	538	0	538	82	500		500
11	Drap mỡ	Cái	450	450	450	0	0	0	640	640
12	Drap trắng	Cái	6.000	7.000	5.000	2.000	1.032	1.770	6.230	8.000
13	Khăn lau tay	Cái	10.000	0		0	0	300		300
14	Khăn lau tay phẫu thuật	Cái	2.700	2.700	2.700	0	0	0	3.000	3.000
15	Quần áo Bệnh nhân	Bộ	6.200	6.599	6.149	450	50	240	6.860	7.100
16	Quần áo nhân viên thanh trùng	Bộ	60	60	60	0	0	0	60	60
17	Quần áo phẫu thuật viên	Bộ	400	0	0	0	0	250	0	250
18	Quần siêu âm mạch máu	Cái	200	0	0	0	0	200	0	200
19	Ruột gối	Cái	1.000	2.000	0	2.000	347	2.000	0	2.000
20	Săng 36	Cái	600	600	600	0	0	0	785	785
21	Săng 54	Cái	1.200	1.200	1.200	0	0	0	1.090	1.090

STT	Tên hàng hóa	Đvt	Thầu 2024	Xuất khoa năm 2024			Tồn kho	Dự kiến Kho QT cần năm 2025	Số lượng KSNK năm 2025	SL KH 2024
				Tổng xuất	Xuất KSNK	Xuất cho các khoa (kho lưu)				
A	B	Cái	D	E	F	G	H	I	K	L=I+K
22	Săng amydal	Cái	45	45	45	0	0	0	30	30
23	Săng có lỗ 40*40	Cái	200	100	0	100	200	50	0	50
24	Săng có lỗ 60*60 (D=10cm)	Cái	650	250	150	100	500	0	100	100
25	Săng gói dụng cụ 50*50	Cái	460	260	210	50	250	0	150	150
26	Săng lỗ đặt sonde tiêu 90*60 (D=10cm)	Cái	0	0	0	0	0	0	50	50
27	Săng mổ mắt có lỗ 60*60 (D=6cm)	Cái	100	75	75	0	0	0	110	110
28	Váy bệnh nhân	Cái	400	200	200	0	200	0	150	150

TP Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 01 năm 2025

TRƯỜNG PHÒNG

Handwritten signature

Võ Văn Ty

V/v góp ý, phản hồi yêu cầu kỹ thuật
đồ vải bệnh nhân năm 2025

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Trưởng Phòng Quản trị

Căn cứ đề nghị của phòng Quản trị về việc góp ý yêu cầu kỹ thuật đồ vải bệnh nhân năm 2025, khoa KSNK gửi một số góp ý như sau:

Stt	Danh mục	Quy cách	Chất liệu vải	Màu sắc	Ghi chú
01	Áo gối	- Áo gối miệng bao bọc đầu. - KT: 0,7m x 0,45m - In mộc bệnh viện (tháng năm)	Kaki	Màu trắng	
02	Áo mâm	- Áo dạng túi. - KT: 1,4m x 0,6m/2 lớp -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki,	Màu trắng	
03	Áo mổ	- Áo choàng mổ cổ cao, dài tay có bo thun, dây buộc ngược phía sau ngang eo. -Theo mẫu, các cỡ/các loại - In logo trước ngực trái - In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	
04	Áo mổ sản phụ	-Áo khoét lỗ tròn, 2 ống Chân hình túi bít đáy, mỗi thân áo 2 lớp. (Theo mẫu) -In logo trước ngực trái -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	Lấy theo mẫu đã điều chỉnh 2024 theo yêu cầu của khoa PTGM-HS và Ngoại Niệu
05	Áo người thăm nuôi bệnh	- Áo dài qua gối, dài tay, cổ tròn, cài giữa, phía trước có 3 túi, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. -Đồng cỡ theo mẫu thực tế -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kate	Vàng nhạt	
06	Bao thun nhỏ	Dạng túi có đáy, miệng có dây buộc - KT: 90*120 cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Vải thun	Xanh than	
07	Bao thun lớn	Dạng túi có đáy, miệng có dây buộc, có nắp đáy, có móc khóa cố định hoặc tháo rời theo xe - KT: 90x120x130 cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Vải thun	Xanh than	
08	Dây cố định bệnh nhân	Sant 2 lớp, may chần, khoét lỗ chữ nhật. KT: 152 x 10 cm	Kaki	Xanh lục	Đề nghị gửi Phòng Điều dưỡng góp ý
09	Drap mổ	- Drap 2 lớp, may chần dọc 3 đường, ngang 2 đường, chia đều khoảng	Kaki	Xanh lục	

Stt	Danh mục	Quy cách	Chất liệu vải	Màu sắc	Ghi chú
		cách, chân 4 cạnh. -KT: 2m x 1,4m/ may chân/2 lớp. -In mộc bệnh viện (ngày tháng)			
10	Drap trắng	- Drap giường 1 lớp, may cuốn 4 cạnh -KT: 2,7m x 1.4m / 1 lớp -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Vải Si	Màu trắng	
11	Khăn lau tay	- Thấm nước tốt -KT: 25cm x 25cm	Cotton	Màu trắng	Đã chuyển đổi sử dụng khăn lau tay giấy 1 lần
12	Khăn lau tay phẫu thuật	- Thấm nước tốt -KT: 35cm x 40cm	Cotton	Màu trắng	
13	Mền	-KT: 2m x 1,4m, dưới 1kg	Nỉ	xanh	Đề nghị gửi khoa Lâm sàng cho ý kiến
14	Quần áo Bệnh nhân	1. Bộ quần áo bệnh nhân nam: - Áo kiểu pyjama, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi. - Quần dài, lưng rút, có túi sau. 2. Bộ quần áo bệnh nhân nữ: - Áo cổ chữ B, dài tay, 2 túi, dài áo qua hông. - Quần dài, lưng rút. 3. Chất lượng: thoát nhiệt tốt, tránh nóng. 4. Số S, M, L, XL 5. In logo, size. 6.In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kate	Xanh biêng	Quần kiểu pyjama. Bổ sung quần áo BN nữ size O tương ứng số đo XS.
15	Quần áo nhân viên thanh trùng	- Áo cổ tim đắp, ngắn tay, dài quá qua hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên tên ở ngực trái. - Quần dài, lưng thun -Thao mẫu (4 size)	Kate	Xanh cổ vịt	- Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau
16	Quần áo phẫu thuật viên	- Áo cổ tim đắp, ngắn tay, dài quá qua hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên tên ở ngực trái. - Quần dài, lưng rút dây -Theo mẫu, cỡ lớn theo thực tế/có logo	Kaki thun	Xanh dương	Đề nghị gửi Khoa PTGM-HS cho ý kiến
17	Quần cho bệnh nhân nội soi	-Quần dài qua gối, lưng rút dây, có lỗ -KT: 84 x 40 cm	Kate ford	Xanh cổ vịt	Đề nghị gửi Khoa TDCN cho ý kiến

Stt	Danh mục	Quy cách	Chất liệu vải	Màu sắc	Ghi chú
18	Ruột gói	- Ruột gòn công nghiệp KT: 0,4m x 0,6m/600g	-Vỏ: kate -Ruột: sợi poly	Màu trắng	Đề nghị gửi khoa Lâm sàng cho ý kiến thêm
19	Săng 36	-Sant 2 lớp, may chân, chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 1m x 1m/2 lớp -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	
20	Săng 54	- Sant 2 lớp, may chân, chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 1,4m x 1,4m/2 lớp -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	
21	Săng amydal	-Drap 2 lớp, chằng dọc 3 đường, ngang 2 đường, chia đều khoảng cách, chân 4 cạnh. Khoét lỗ theo mẫu -KT: 1,6 x 0,9 m / 2 lớp -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	
22	Săng có lỗ 40*40	- Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ tròn, chân quanh miệng lỗ. Sant chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 0,4m x 0,4m/ 2 lớp, đường kính 10cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	Đề nghị gửi khoa Lâm sàng cho ý kiến
23	Săng có lỗ 60*60 (D=10cm)	- Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ tròn, chân quanh miệng lỗ. Sant chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 0,6m x 0,6m/ 2 lớp, đường kính 10cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	
24	Săng gói dụng cụ 50*50	- Sant 2 lớp, may chân, chằng chéo, chân 4 cạnh -KT: 50cm x 50cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	
25	Săng mổ mắt có lỗ 60*60 (D=06cm)	- Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ tròn, chân quanh miệng lỗ. Sant chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 0,6m x 0,6m/ 2 lớp, đường kính 06cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	
26	Váy bệnh nhân	-Váy cặp dây rút -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kate	Xanh biển	

Trên đây là phản hồi của khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn gửi phòng Quản trị về yêu cầu kỹ thuật đồ vải bệnh nhân năm 2025.

Trân trọng cảm ơn!

TRƯỞNG KHOA

Đoàn Xuân Quảng



Số: 96./TTr-KSNK

Tp. Hồ Chí Minh ngày 03 tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v xin dự trù đồ vải năm 2025

Kính gửi:

- Ban Giám đốc
- Phòng Tài chính kế toán
- Phòng Quản trị.
- Tổ Đấu thầu mua sắm và Quản lý dự án.

Căn cứ theo Thông tư số 45/2015/TT- BYT quy định về trang phục y tế;

Căn cứ nhu cầu cấp đổi đồ vải hằng ngày của các khoa tại kho đồ vải của khoa KSNK.

Căn cứ danh mục đồ vải khoa đang quản lý và số lượng bệnh nhân nội, ngoại trú trong bệnh viện. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn xin dự trù số lượng đồ vải năm 2025 theo danh mục như sau:

Stt	Loại đồ vải	Đơn vị	Qui cách	Số lượng dự trù	Ghi chú
1	Drap trải giường	Cái	1,4 x 2,7m	6230	
2	Áo gối	Cái	0,7 x 0,45m	4890	
3	Váy BN	Cái	Theo mẫu	150	
			Nam số 1	1500	
4	Quần áo Bệnh nhân	Bộ	Nam số 2	2740	Tổng số: 6860 bộ Quy cách: Theo mẫu
			Nam số 3	550	
			Nam ngoại cỡ	340	
			Nữ số 0	60	
			Nữ số 1	550	
			Nữ số 2	830	
			Nữ số 3	150	
			Nữ ngoại cỡ	140	
5	Bao đựng đồ vải (cỡ nhỏ)	Cái	Theo mẫu	330	
6	Bao đựng đồ vải theo xe vận chuyển	Cái	Theo mẫu	170	
7	Khăn lau tay (thường quy)	Cái	25 x 25cm	0	Chuyển sang dạng khăn giấy
8	Săng mỗ loại 36	Cái	1x 1m	785	May 2 lớp Chất liệu Kaki
9	Săng mỗ loại 54	Cái	1.4 x1.4m	1090	
10	Săng gói dụng cụ	Cái	50 x 50cm	150	

11	Drap mổ	Cái	2 x 1.4m	640	
12	Áo mổ	Cái	Theo mẫu	765	
13	Áo mũm	Cái	1.4 x 0.6m	320	
14	Áo mổ sản phụ	Cái	Theo mẫu	10	Quy cách theo chuyên khoa PTGMHS, Ngoại niệu
15	Amidal	Cái	Theo mẫu	30	
16	Khăn lau tay PT	Cái	40 x 35cm	3000	
17	Quần áo NV thanh trùng	Bộ	04 size	60	theo mẫu KSNK
18	Xăng lố mổ mắt	Cái	60x60cm; có lỗ đường kính 06 cm	110	Chất liệu: Kaki Màu xanh lục 2 lớp, trần vuông góc
19	Xăng lố bộ gây tê	Cái	60x60cm; có lỗ đường kính 10cm	100	Chất liệu: Kaki Màu xanh lục 2 lớp, trần chéo góc
20	Săng lố đặt sonde tiểu	Cái	Theo mẫu	50	Chất liệu: Kaki Màu xanh lục 2 lớp
21	Áo choàng lạnh	Cái	Theo mẫu	50	

- Số lượng dự trữ theo ngày cho 1200 bệnh nội trú, khoảng 200 bệnh ngoại trú, 100 gói vải mổ (phòng mổ, DSA)..

- Để đảm bảo an toàn cho bệnh nhân và sử dụng đồ vải được lâu dài, khoa KSNK đề nghị dự trữ loại vải phải chất lượng không bị đồ lông.

- Các sản phẩm được đóng một thời gian xuất kho, logo tên bệnh viện với chất liệu mực không phai màu khi giặt ủi.

Sau khi đã tổng hợp số liệu thực tế, điều chỉnh theo nhu cầu hiện tại và dự kiến năm 2025, số lượng đã được điều chỉnh như trên.

Kính trình Ban Giám đốc cùng các phòng ban xem xét giải quyết./.

GIÁM ĐỐC





TRƯỞNG KHOA



Đoàn Xuân Quảng

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC-KSNK.P01.

GIẢI TRÌNH SỐ LƯỢNG ĐỒ VẢI SỬ DỤNG 2024 VÀ DỰ TRÙ NĂM 2025

Kính gửi: - Ban Giám đốc
- Hội đồng mua sắm đầu thầu đồ vải.

STT	Tên hàng hóa	Đvt	Tồn cuối tháng 12/2023	Số lượng lãnh mới đến T11/2024	Số lượng hủy tháng 9/2023-9/2024	Số lượng chờ hủy đến hết T11/2023	Số lượng còn đến T12/2024	Số lượng ước tính dự trù 2025	Ghi chú
1	Quần áo Bệnh nhân các cỡ	Bộ	5,060	1,800	3,500	1,230	2,130	6,860	
2	Dráp trắng (2,7m x 1,4m/1 lớp)	Cái	4,013	2,220	4,100	500	1,633	0	Đã chuyển qua sử dụng khăn giấy
3	Khăn lau tay (25cm x 25cm)	Cái	3,590	0	3,600	0	0	330	
4	Bao thun hồng nhỏ (thụ gom đồ vải)	Cái	400	0	230	100	70	170	
5	Bao thun lớn (xe vận chuyển đồ vải)	Cái	300	0	0	170	130		
6	Áo gối (0,7m x 0,45m)	Cái	3,900	0	4,000	890	1,410	4,890	
8	Váy NB	Cái	500	0	0	50	450	200	
9	Săng 54 (1,4m x 1,4m/2 lớp)	Cái	1,254	850	1,090	0	1,014	1,090	
10	Săng 36 (1m x 1m/2 lớp)	Cái	1,020	0	785	0	235	785	
11	Dráp mỏng (2m x 1,4m)	Cái	1,060	0	637	0	423	640	
12	Áo mỏng	Cái	990	0	765	0	225	765	
13	Áo mỏng (1,4m x 0,6m/2 lớp)	Cái	630	0	261	149	220	320	
14	Amydal (1,6m x 0,9m/2 lớp)	Cái	110	0	0	70	80	50	
15	Săng gối dùng cu (50cm x 50cm)	Cái	340	100	0	80	160	150	
16	Khăn lau tay phẫu thuật (35cm x 40cm)	Cái	1,800	0	2,080	200	250	3,000	Gồm 2500 khăn cho gói vải phẫu thuật và 500 khăn cho đóng gói rồi phục vụ gây tê, phụ mổ, học viên...
17	Áo mỏng sản phụ	Cái	20	0	0	2	18	10	
18	Săng có lỗ mổ mắt 60*60	Cái	110	0	0	70	40	110	
19	Săng lỗ gây tê	Cái	60	70	0	30	110	100	
20	Săng lỗ đặt sonde tiểu	Cái	30	0	0	25	25	50	
21	Áo choàng lạnh	Cái	180	0	0	20	180	50	

***Ghi chú: Số lượng cần/1 ngày sử dụng gồm:**
Đồ vải Bệnh nhân: Khoảng 1200 giường bệnh nội trú, khoảng 200 giường bệnh ngoại trú (TN, UB, PK, Siêu âm...), 3000 lượt vệ sinh tay thường quy, 600 Áo thăm nuôi
Đồ vải phẫu thuật: Khoảng 100 gói vải mổ đáp ứng Phòng mổ, DSA
+ Cơ sở 1 bộ đồ vải mổ gồm: 4 sàng 54, 2 sàng 36, 2 dráp mổ, 1 áo mỏng, 3 áo mỏng, 3 khăn lau tay PTV)
+ Cơ sở 1 bộ sản phụ gồm: 2 sàng 54, 2 áo mỏng, 2 khăn lau tay PTV, 1 áo sản phụ.
+ Cơ sở 1 gói mổ mắt gồm: 06 sàng 54, sàng 36
Dự kiến cơ sở này tới thiếu = 50% cơ sở dự trữ năm

GIÁM ĐỐC

TRƯỜNG KHOA

Đoàn Xuân Quảng



V/v góp ý, phản hồi yêu cầu kỹ thuật
đồ vải bệnh nhân năm 2025

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Trưởng Phòng Quản trị

Căn cứ đề nghị của phòng Quản trị về việc góp ý yêu cầu kỹ thuật đồ vải bệnh nhân năm 2025, khoa KSNK gửi một số góp ý như sau:

Stt	Danh mục	Quy cách	Chất liệu vải	Màu sắc	Ghi chú
01	Áo gối	- Áo gối miệng bao bọc đầu. - KT: 0,7m x 0,45m - In mộc bệnh viện (tháng năm)	Kaki	Màu trắng	
02	Áo mũm	- Áo dạng túi. - KT: 1,4m x 0,6m/2 lớp -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki,	Màu trắng	
03	Áo mổ	- Áo choàng mổ cổ cao, dài tay có bo thun, dây buộc ngược phía sau ngang eo. -Theo mẫu, các cỡ/các loại - In logo trước ngực trái - In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	
04	Áo mổ sản phụ	-Áo khoét lỗ tròn, 2 ống Chân hình túi bít đáy, mỗi thân áo 2 lớp. (Theo mẫu) -In logo trước ngực trái -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	Lấy theo mẫu đã điều chỉnh 2024 theo yêu cầu của khoa PTGM-HS và Ngoại Niệu
05	Áo người thăm nuôi bệnh	- Áo dài qua gối, dài tay, cổ tròn, cài giữa, phía trước có 3 túi, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. -Đồng cỡ theo mẫu thực tế -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kate	Vàng nhạt	
06	Bao thun nhỏ	Dạng túi có đáy, miệng có dây buộc - KT: 90*120 cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Vải thun	Xanh than	
07	Bao thun lớn	Dạng túi có đáy, miệng có dây buộc, có nắp đáy, có móc khóa cố định hoặc tháo rời theo xe - KT: 90x120x130 cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Vải thun	Xanh than	
08	Dây cố định bệnh nhân	Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ chữ nhật. KT: 152 x 10 cm	Kaki	Xanh lục	Đề nghị gửi Phòng Điều dưỡng góp ý
09	Drap mổ	- Drap 2 lớp, may chân dọc 3 đường, ngang 2 đường, chia đều khoảng	Kaki	Xanh lục	

Stt	Danh mục	Quy cách	Chất liệu vải	Màu sắc	Ghi chú
		cách, chân 4 cạnh. -KT: 2m x 1,4m/ may chân/2 lớp. -In mộc bệnh viện (ngày tháng)			
10	Drap trắng	- Drap giường 1 lớp, may cuốn 4 cạnh -KT: 2,7m x 1.4m / 1 lớp -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Vải Si	Màu trắng	
11	Khăn lau tay	- Thấm nước tốt -KT: 25cm x 25cm	Cotton	Màu trắng	Đã chuyển đổi sử dụng khăn lau tay giấy 1 lần
12	Khăn lau tay phẫu thuật	- Thấm nước tốt -KT: 35cm x 40cm	Cotton	Màu trắng	
13	Mền	-KT: 2m x 1,4m, dưới 1kg	Nỉ	xanh	Đề nghị gửi khoa Lâm sàng cho ý kiến
14	Quần áo Bệnh nhân	1. Bộ quần áo bệnh nhân nam: - Áo kiểu pyjama, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi. - Quần dài, lưng rút, có túi sau. 2. Bộ quần áo bệnh nhân nữ: - Áo cổ chữ B, dài tay, 2 túi, dài áo qua hông. - Quần dài, lưng rút. 3. Chất lượng: thoát nhiệt tốt, tránh nóng. 4. Số S, M, L, XL 5. In logo, size. 6. In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kate	Xanh biêng	Quần kiểu pyjama. Bổ sung quần áo BN nữ size O tương ứng số đo XS.
15	Quần áo nhân viên thanh trùng	- Áo cổ tim đắp, ngắn tay, dài quá qua hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên tên ở ngực trái. - Quần dài, lưng thun -Thao mẫu (4 size)	Kate	Xanh cổ vịt	- Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau
16	Quần áo phẫu thuật viên	- Áo cổ tim đắp, ngắn tay, dài quá qua hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên tên ở ngực trái. - Quần dài, lưng rút dây -Theo mẫu, cỡ lớn theo thực tế/có logo	Kaki thun	Xanh dương	Đề nghị gửi Khoa PTGM-HS cho ý kiến
17	Quần cho bệnh nhân nội soi	-Quần dài qua gối, lưng rút dây, có lỗ -KT: 84 x 40 cm	Kate ford	Xanh cổ vịt	Đề nghị gửi Khoa TDCN cho ý kiến

Stt	Danh mục	Quy cách	Chất liệu vải	Màu sắc	Ghi chú
18	Ruột gói	- Ruột gòn công nghiệp KT: 0,4m x 0,6m/600g	-Vò: kate -Ruột: sợi poly	Màu trắng	Đề nghị gửi khoa Lâm sàng cho ý kiến thêm
19	Săng 36	-Sant 2 lớp, may chân, chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 1m x 1m/2 lớp -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	
20	Săng 54	- Sant 2 lớp, may chân, chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 1,4m x 1,4m/2 lớp -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	
21	Săng amydal	-Drap 2 lớp, chằng dọc 3 đường, ngang 2 đường, chia đều khoảng cách, chân 4 cạnh. Khoét lỗ theo mẫu -KT: 1,6 x 0,9 m / 2 lớp -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	
22	Săng có lỗ 40*40	- Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ tròn, chân quanh miệng lỗ. Sant chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 0,4m x 0,4m/ 2 lớp, đường kính 10cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	Đề nghị gửi khoa Lâm sàng cho ý kiến
23	Săng có lỗ 60*60 (D=10cm)	- Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ tròn, chân quanh miệng lỗ. Sant chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 0,6m x 0,6m/ 2 lớp, đường kính 10cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	
24	Săng gói dụng cụ 50*50	- Sant 2 lớp, may chân, chằng chéo, chân 4 cạnh -KT: 50cm x 50cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	
25	Săng mổ mắt có lỗ 60*60 (D=06cm)	- Sant 2 lớp, may chân, khoét lỗ tròn, chân quanh miệng lỗ. Sant chằng chéo, chân 4 cạnh. -KT: 0,6m x 0,6m/ 2 lớp, đường kính 06cm -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kaki	Xanh lục	
26	Váy bệnh nhân	-Váy cạp dây rút -In mộc bệnh viện (ngày tháng)	Kate	Xanh biển	

Trên đây là phản hồi của khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn gửi phòng Quản trị về yêu cầu kỹ thuật đồ vải bệnh nhân năm 2025.

Trân trọng cảm ơn!

TRƯỞNG KHOA

Đoàn Xuân Quảng

Ngày 3/1/2025.

Đường Đào dưỡng xin không ý kiến gì thêm. Tổng nhất để xuất mua hơn 10000.

ThS. Nguyễn Thị Liên

July 11, 1954

Dear Mr. [unclear]
I have been thinking of you
and hope to see you soon.

Yours truly,
[unclear]

BỆNH VIỆN THỐNG NHẤT
KHOA TDCN-NS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/TDCN-NS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc dự trừ đồ vải năm 2025

Kính gửi:

Lãnh đạo Bệnh viện
Lãnh đạo phòng Quản trị

Khoa Thăm dò chức năng và nội soi xin được dự trừ đồ vải năm 2025 với số lượng như sau:

- Quần siêu âm mạch máu: 200 cái
- Áo mặc siêu âm vú: 300 cái.

Kính trình lãnh đạo Bệnh viện, lãnh đạo phòng Quản trị xem xét.

Xin chân thành cảm ơn.

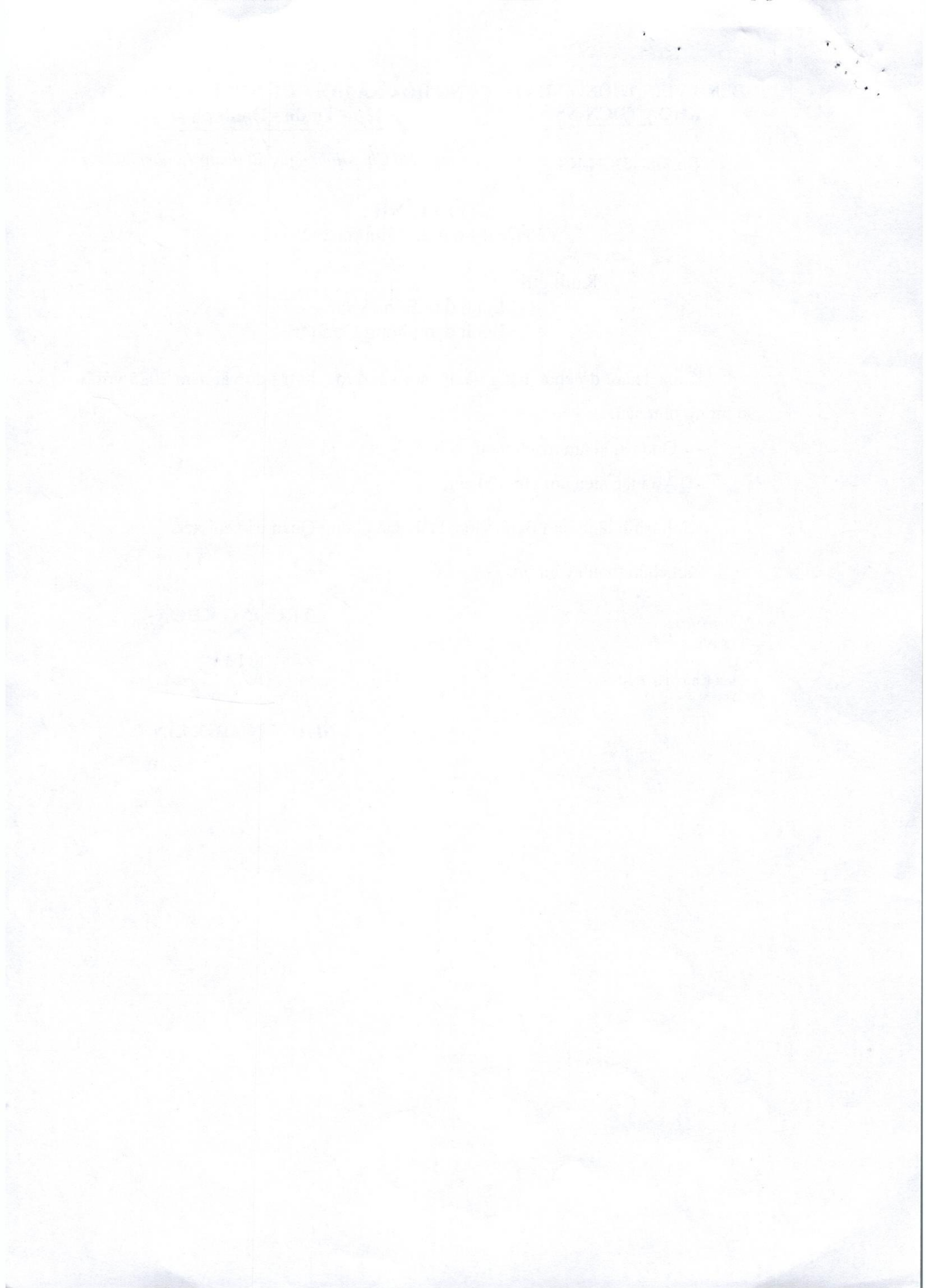
Nơi nhận:

- LĐBV;
- QT
- Lưu: Khoa TDCN-NS

TRƯỞNG KHOA



NGUYỄN TIÊN LĨNH



BỆNH VIỆN THỐNG NHẤT
KHOA PT-GMHS

Số: 02 /TTr-PTGMHS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 01 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v xin dự trù quần áo phẫu thuật viên 2025

Kính gửi:

- Ban Giám Đốc
- Phòng Tài chính Kế Toán
- Phòng Quản trị
- Tổ Đấu thầu mua sắm và Quản lý dự án

Căn cứ vào hoạt động phòng mổ và số lượng phẫu thuật, thủ thuật.
Để đảm bảo phục vụ mổ, khoa PTGMHS xin được đề nghị dự trù số lượng quần áo phẫu thuật viên năm 2025 như sau:

Quần áo PTV size XL: 50 bộ

Quần áo PTV size L: 200 bộ

Kính trình Lãnh đạo bệnh viện xét duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: PTGMHS, ...

TRƯỞNG KHOA



Bùi Tấn Dũng

